

**TUẦN 19**

 ***Họ và tên:***………………………………..***Lớp***…………

**Kiến thức cần nhớ**

**1. Tập đọc**

**Bốn anh tài:** Câu chuyện nhằm ca ngợi những con người có sức mạnh tài năng lòng nhiệt tình cùng chí hướng quyết tiêu diệt loài quỷ bảo vệ cuộc sống yên cho dân làng.

**Chuyện cổ tích về loài người:** Mọi vật được sinh ra trên trái đất này là vì con người, vì trẻ em. Hãy dành cho trẻ em mọi điều tốt đẹp nhất.

**2. Luyện từ và câu**

**a. Chủ ngữ trong câu kể Ai-làm gì?**

***- Trong câu kể Ai làm gì? Chủ ngữ chỉ sự vật (người, con vật hay đồ vật, cây cối được nhân hóa) có hoạt động được nói đến ở vị ngữ.***

Ví dụ:

+ Dế Mèn (CN) // bênh vực chị Nhà Trò.

CN là con vật được nhân hóa

+ Mẹ em (CN) // đang nấu cơm.

CN là người

+ Chú mèo (CN) // đang rình chuột.

CN là con vật

***- Chủ ngữ thường do danh từ (hoặc cụm danh từ) tạo thành***

VD:

+ Học sinh (CN) // đang chăm chú nghe giảng.

CN là danh từ

+ Những học sinh ấy (CN) // đang chăm chú nghe giảng.

CN là cụm danh từ

**b. Mở rộng vốn tứ: Từ ngữ về tài năng**

**1. Một số từ vựng có chứa tiếng tài**

- Tài có nghĩa là “có khả năng hơn người bình thường”: tài giỏi, tài nghệ, tài ba, tài đức, tài năng, tài hoa

- Tài có nghĩa là “tiền của”: tài nguyên, tài trợ, tài sản

**2. Một số câu tục ngữ có nghĩa ca ngợi tài trí của con người**

- Người ta là hoa đất

- Nước lã mà vã lên hồ/Tay không mà nổi cơ đồ mới ngoan

**3. Tập làm văn**

**a. Luyện tập xây dựng mở bài cho bài văn miêu tả đồ vật**

Có hai kiểu mở bài là: Mở bài trực tiếp và mở bài gián tiếp

**1. Mở bài trực tiếp**

Giới thiệu ngay đồ vật cần miêu tả

VD: Tả cái bàn học

Chiếc bàn học sinh này là người bạn ở trường thân thiết với tôi gần hai năm nay.

**2. Mở bài gián tiếp**

Nói chuyện khác để dẫn vào giới thiệu đồ vật định tả

VD: Tả cái bàn học

Từ khi em bước vào lớp một, bố mẹ đã sắm sửa cho em rất nhiều đồ dùng mới. Nào là cặp sách, giá sách, hộp bút, sách, vở,… nhưng đồ vật mà em yêu quý nhất là chiếc bàn học. Em đã dùng và giữ gìn nó suốt 4 năm nay.

**b.Luyện tập ây dựng mở bài cho bài văn miêu tả đồ vật**

*Có hai kiểu kết bài là kết bài mở rộng và kết bài không mở rộng*

**1. Kết bài không mở rộng**

Chỉ kết lại ngắn gọn về đồ vật

VD: Tả cái cặp sách

Em rất yêu quý cái cặp sách này.

**2. Kết bài mở rộng**

Mở rộng ra nhiều vấn đề xung quanh đồ vật được miêu tả

VD: Tả cái cặp sách

Cái thước đã trở thành người bạn thân yêu của mình từ bao giờ, mình không còn nhớ nữa. Nó luôn ở cạnh mình mỗi khi học bài, làm bài. Cái thước nho nhỏ, xinh xinh mà rất hữu ích. Nó giúp mình kẻ những đường lề thẳng tắp, đóng khung những đáp số, gạch dưới những câu văn hay, những từ ngữ gợi hình, gợi tả…. mà mình cần chú ý để vận dụng trong viết văn. Cái thước thật quý đối với mình.

**B. BÀI TẬP THỰC HÀNH**

1. **Phần I. Đọc hiểu**

Đọc thầm truyện sau và trả lời câu hỏi:

**CẬU BÉ VƯỢT LÊN SỐ PHẬN**

Đó là tấm gương của em Ngô Hoàng Nam - Lớp khiếm thính 2/2B, Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật tỉnh.

Hoàng Nam là học sinh có nề nếp, ngoan ngoãn, lễ phép, biết nhường nhịn và giúp đỡ bạn, đặc biệt là viết chữ rất đẹp và vẽ giỏi. Em rất ham học, luôn thực hiện đầy đủ các bài tập trên lớp cũng như về nhà. Vì vậy, kết quả nhiều năm liền em đều hoàn thành tốt các nội dung học tập và rèn luyện. Hơn nữa, em luôn biết giúp đỡ bạn bè, giúp bảo mẫu trông chừng em nhỏ. Em còn là một cờ đỏ chăm chỉ, siêng năng và là thành viên trong Đội nghi thức của trường.

Cô Nguyễn Huỳnh Thu Thủy – Tổng phụ trách Đội, Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật tỉnh cho biết: “Nam rất khéo léo nên có thể làm tốt công việc xâu chuỗi. Ngoài ra, em có năng khiếu vẽ và viết chữ đẹp nên đạt nhiều giải thưởng các cuộc thi do trường hay tỉnh tổ chức. Trong sinh hoạt, em là học sinh lễ phép, biết vâng lời và biết phấn đấu học tốt”.

Là học sinh khiếm thính và không thể nói được, gia cảnh của Hoàng Nam cũng rất éo le. Ba, mẹ ly hôn khi em mới chào đời được vài tháng. Từ lúc ly hôn đến nay, mẹ chỉ thăm em được một vài lần, còn cha đi làm ăn xa nên Nam phải ở cùng ông bà nội. Nhưng hơn 1 năm nay, bà nội em mất, sự khó khăn trong mưu sinh của gia đình lại càng khó. Hàng ngày, ông nội cùng với cô ruột của Nam bán bún thịt xào, cơm tấm để trang trải cuộc sống.

Có lẽ những khó khăn mà em đang phải trải qua là quá lớn so với tuổi của em. Nhưng bằng sự chăm chỉ, nỗ lực của mình, Hoàng Nam chứng minh rằng em sẽ sống tốt và phấn đầu trở thành người có ích cho xã hội.

( Sưu tầm)

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng cho các câu 1, 5, 6, 9, 10 và trả lời các câu hỏi còn lại

**1. Câu chuyện kể về ai ?**

A. Tấm gương của em Ngô Hoàng Nam, một cậu bé khiếm thính.

B. Tấm gương của em Ngô Hoàng Nam, một cậu bé có năng khiếu ca hát.

C. Cô Nguyễn Huỳnh Thu Thủy – Tổng phụ trách Đội, Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật

D. Cô Nguyễn Huỳnh Thu Thủy – Hiệu trưởng Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật

**2. Đúng ghi Đ, sai ghi S :**

**Dòng nào dưới đây nêu đúng những phẩm chất tốt đẹp và thành tích xuất sắc của cậu bé Hoàng Nam ?**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoàng Nam là học sinh có nề nếp, ngoan ngoãn, lễ phép, biết nhường nhịn và giúp đỡ bạn, đặc biệt là viết chữ rất đẹp và vẽ giỏi. |  |
| Nam rất khéo léo nên có thể làm tốt công việc xâu chuỗi. Ngoài ra, em có năng khiếu vẽ và viết chữ đẹp nên đạt nhiều giải thưởng các cuộc thi do trường hay tỉnh tổ chức. |  |
| Em còn là một liên đội trưởng chăm chỉ, siêng năng và là thành viên trong Đội nghi thức của trường. |  |

**3. Điền tiếp vào chỗ chẫm**

Ngô Hoàng Nam có năng khiếu..............................và..........................................................nên đạt nhiều giải thưởng các cuộc thi do trường hay tỉnh tổ chức.

**4. Trả lời câu hỏi : Cô Nguyễn Huỳnh Thu Thủy – Tổng phụ trách Đội, Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật tỉnh đã nhận xét về bạn Nam như thế nào?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**5.Hoàn cảnh của gia đình bạn Nam như thế nào ?**

A. Hoàn cảnh vô cùng éo le, bố mẹ ly hôn, bà nội mất, bạn sống với ông nội và cô ruột.

B. Hoàn cảnh vô cùng éo le, bố mẹ ly hôn, bà nội mất, bạn sống với mẹ.

C. Cuộc sống khó khăn, bố mẹ ly hôn, bà nội mất, bạn sống với ông nội và bố.

D. Cuộc sông vô cùng khó khăn, bố mẹ ly hôn, bạn sống với bà nội.

**6. Theo em, điều gì là quan trọng nhất để giúp Nam vượt qua tất cả những khó khăn để vươn lên sống tốt**

A. Sự giúp đỡ của mọi người trong gia đình

B. Sự giúp đỡ của các bạn trong lớp

C. Sự giúp đỡ của thầy cô và bạn bè

D. Sự chăm chỉ, nỗ lực của chính bản thân mình.

**7. Em học được từ bạn Ngô Hoàng Nam những phẩm chất tốt đẹp nào?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**8. Hãy đặt một tên khác cho bài đọc trên.**

|  |
| --- |
|  |
|  |

**9. Dấu ngoặc kép trong câu :** “Nam rất khéo léo nên có thể làm tốt công việc xâu chuỗi. Ngoài ra, em có năng khiếu vẽ và viết chữ đẹp nên đạt nhiều giải thưởng các cuộc thi do trường hay tỉnh tổ chức. Trong sinh hoạt, em là học sinh lễ phép, biết vâng lời và biết phấn đấu học tốt”. có tác dụng gì ?

A. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau là lời giải thích cho bộ phận đứng trước.

B. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau là lời nói của nhân vật.

C. Dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật

D. Đánh dấu những từ ngữ được dùng với ý nghĩa đặc biệt

**10. Trong câu “Nam rất khéo léo nên có thể làm tốt công việc xâu chuỗi. ” có mấy tính từ ?**

A. 1 tính từ. Đó là :.....................................................................................................................

B. 2 tính từ. Đó là :.....................................................................................................................

C. 3 tính từ. Đó là :.....................................................................................................................

D. 4 tính từ. Đó là :.....................................................................................................................

**Phần II. Luyện từ và câu**

**Bài 1:** **Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng :**

**a. Điền từ thích hợp vào chỗ chấm**

Trong câu kể Ai làm gì, chủ ngữ thường do................................tạo thành

A. Danh từ ( cụm danh từ)

B. Tính từ ( Cụm tính từ)

C. Động từ ( Cụm động từ)

D. Cả ba đáp án trên đều đúngXác định chủ nghữ trong câu sau:

**b. Trên các vòm lá dày ướt đẫm, những con chim Klang mạnh mẽ, dữ tợn bắt đầu dang những đôi cánh lớn giũ nước phành phạch”** là:

    A. những con chim Klang mạnh mẽ, dữ tợn bắt đầu dang những đôi cánh lớn

    B. những con chim Klang mạnh mẽ, dữ tợn

    C. những con chim Klang

    D. những con chim Klang mạnh mẽ

**c. Trong các nhóm từ ngữ sau, nhóm nào dùng để miêu tả cây cối?**

A. Duyên dáng, mượt mà, xanh láng bóng.

B. Bụ bẫm, nõn nà, mơn mởn, tươi rói.

C. Nguy nga, đồ sộ, xinh sắn, rung rinh.

D. xinh xắn, nết na, thùy mị, hiền hậu

**d. Trong các câu sau, từ tài xuất hiện trong câu nào mang nghĩa “ có khả năng hơn người bình thường.”**

A. Anh ấy là một người có tài nghệ cao cường,

B. Ông Ngọc là người đứng ra ra tài trợ cho cuộc thi này

C. Tài sản của cậu bé chỉ có mỗi chiếc rìu sắt

D. Gia tài của người em chỉ có một cây khế.

**e. Trong các trường hợp sau, trường hợp nào từ tài mang nghĩa tiền của ?**

A. Bùi Xuân Phái là một họa sĩ tài ba.

B. Ông ấy là một người tài đức vẹn toàn

C. Đoàn địa chất đang thăm dò tài nguyên vùng núi phía Bắc nước ta.

D. Tài năng của anh ấy khiến nhiều người phải nể phục.

**g. Trong các câu tục ngữ dưới đây, câu tục ngữ nào ca ngợi tài năng của con người?**

A. Lá lành đùm lá rách

B. Chuông có đánh mới kêu

Đèn có khêu mới tỏ

C. Giỏ nhà ai quai nhà nấy

D. Người ta là hoa đất

**h. Trong các trường hợp sau, trường hợp nào cụm từ “các chú công nhân” giữ chức vụ chủ ngữ trong câu?**

A. Mẹ em tặng các chú công nhân mỗi người một hộp bánh.

B. Ông chủ điều các chú công nhân tới đây làm việc.

C. Anh ta xông vào đánh các chú công nhân.

D. Chiều nay, các chú công nhân được nghỉ làm.

**Bài 2: Hoàn thiện nhận xét sau**

Trong câu kể...............................................Chủ ngữ chỉ..............................( người, đồ vật hay con vật, cây cối được nhân hóa) có............................................ được nói đến ở ........................

Các từ cần điền : Ai - làm gì ?, vị ngữ, sự vật, hoạt động

**Bài 3 : *Nối thành ngữ, tục ngữ ở cột A cho phù hợp nghĩa ở cột B :***

|  |  |
| --- | --- |
| **A** | **B** |
| 1. Tài sơ trí thiển | a) Sống trung thực, thật thà, ngay thẳng. |
| 2. Ăn ngay ở thẳng | b) Con người là tinh hoa, là thứ quý giá của trái đất |
| 3. Chuông có đánh mới kêu  Đèn có khêu mới rạng. | c) Người có tài phải được lao động, làm việc mới bộc lộ được khả năng của mình. |
| 4. Người ta là hoa đất | d) Tài và trí đều kém cỏi |
| 5. Nước lã mà vã nên hồ  Tay không mà nổi cơ đồ mới ngoan. | đ)Từ tay không mà làm nên sự nghiệp mới là người tài giỏi. |

**Bài 4 : *Xếp các từ cho sẵn sau đây thành hai nhóm và đặt tên cho mỗi nhóm:***

*Tài giỏi, tài chính, tài khoản, tài ba, tài trợ, tài năng, tài sản, tài nghệ*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nhóm 1:*** ……………………………………… | ***Nhóm 2:*** ……………………………………… |
| ………………………………………………  ………………………………………………  ……………………………………………… | ……………………………………………  ……………………………………………  …………………………………………… |

**Bài 5:** a) Gạch dưới các câu kể Ai làm gì? trong đoạn văn sau:

Buổi sáng, Bé dậy sớm, ngồi học bài. Dậy sớm học bài là một thói quen tốt. Nhưng phải cố gắng lắm mới có được thói quen ấy. Rét ghê. Thế mà Bé vùng dậy, chui ra khỏi cái chăn ấm. Bé ngồi học bài.

b) Gạch dưới bộ phận chủ ngữ trong mỗi câu sau:

(1) Những em bé quần áo đủ màu sắc đang nô đùa trên sân trường.

(2) Bàn tay mềm mại của Tấm rắc đều những hạt cơm quanh cá bống.

**Bài 6: Đọc đoạn văn sau rồi dùng gạch dọc tách bộ phận chủ ngữ và vị ngữ trong mỗi câu:**

(1)Tiếng đàn bay ra vườn. (2)Vài cánh ngọc lan rụng xuống nền đất mát rượi. (3) Dưới đường, lũ trẻ đang rủ nhau thả những chiếc thuyền giấy trên những vũng nước mưa. (4) Ngoài Hồ Tây, dân chài đang tung lưới bắt cá. (5) Hoa mười giờ nở đỏ quanh các lối đi ven hồ. (6)Bóng mấy con chim bồ câu lướt nhanh trên những mái nhà cao thấp.

**Bài 7**: **Điền tiếp chủ ngữ hoặc vị ngữ vào chỗ chấm để tạo thành câu kể có mẫu :** Ai làm gì?

a) Tôi và ông tôi ......................……………………………………………….............

b)…………………………………………………………………………..đang tung bọt trắng xoá.

c)Ngoài đồng, các cô bác nông dân……………………………………………............

d)Từ nhiều năm nay, cái bàn ………………………………..……………………............

e) ………………………………………………….……………nở đỏ rực trên ban công trước nhà

**Bài 8\***: **Đặt câu kể Ai làm gì ? để nói về hoạt động của mỗi người, mỗi vật trong bức tranh sau. Gạch một gạch dưới chủ ngữ trong mỗi câu em vừa đặt.**



**Bài 9\*: Đặt hai câu kể “Ai làm gì?” có sử dụng phép nhân hoá để nói về:**

a) Cái cặp sách của em: ……………………………………………………………………

b) Chiếc hộp bút của em: …………………………………………………………………….

**Bài 10:** **a) Khoanh tròn từ có tiếng tài không cùng nghĩa với tiếng tài ở các từ còn lại trong mỗi dãy sau:**

(1). Tài giỏi, tài ba, tài sản, tài đức, tài trí, tài nghệ, nhân tài, thiên tài, tài hoa, tài tử

(2). Tài chính, tài khoản, tài sản, tài hoa, gia tài, tài vụ, tiền tài, tài lộc

b) Chọn thành ngữ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào từng chỗ trống trong câu:

(1) Không thể để những kẻ…… phạm tội tham nhũng mà sống ngang nhiên.

(2) Nguyễn Trãi là một nhà yêu nước thương dân tha thiết, một nhà bác học uyên thâm, có…….

(3) Dập dìu…………………….

Ngựa xe như nước, áo quần như nêm.

(Theo Nguyễn Du)

**Phần III. Tập làm văn**

**Bài 1:** Viết đoạn văn mở bài theo kiểu gián tiếp và kết bài theo kiểu mở rộng cho bài văn tả một đồ chơi của em.

a) Đoạn mở bài:

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |

b) Đoạn kết bài:

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |

**Bài 2: Tả cái bàn học ở lớp hoặc ở nhà của em.**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**Phần IV. Chính tả**

**Bài 1: Điền vào chỗ trống:**

a) s hoặc x

Chiều ….au khu vườn nhỏ

Vòm lá rung tiếng đàn

Ca…ĩ là chim …ẻ

Khán giả là hoa vàng

Tất cả cùng hợp….ướng

Những lời ca reo vang.

(Theo Lê Minh Quốc)

b) iêc hoặc iêt

Hai thạch sùng gặp nhau

Lại chơi trò đuổi bắt

Miệng cứ kêu t…..t……

Là đếm nhịp hai ba.

Cả hai vui đi ngửa

Ngoe nguẩy bụng trần nhà

Điều này chưa ai b……

Gánh x…. đầy tài hoa.

(Theo Phùng Ngọc Hùng)

**Bài 2: Nghe thầy (cô) đọc và chép lại đoạn chính tả sau:**

**Kim tự tháp Ai Cập**

Kim tự tháp Ai Cập là lăng mộ của các hoàng đế Ai Cập cổ đại. Đó là những công trình kiến trúc xây dựng toàn bằng đá tảng. Từ cửa kim tự tháp đi vào là một hành lang tối và hẹp, đường càng đi càng nhằng nhịt dẫn tới những giếng sâu, phòng chứa quan tài, buồng để đồ,... Thăm kim tự tháp, người ta không khỏi ngạc nhiên: Người Ai Cập cổ không có những phương tiện chuyên chở vật liệu như hiện nay, làm thế nào mà họ đã vận chuyển được những tảng đá to như vậy lên cao?

Theo NHỮNG KÌ QUAN THẾ GIỚI

**Phần V. Cảm thụ văn học**

Trong bài lời chào , nhà thơ Nguyễn Hoàng Sơn có viết :

*Đi đến nơi nào*

*Lời chào đi trước*

*Lời chào dãn bước*

*Chẳng sợ lạc nhà*

*Lời chào kết bạn*

*Con đường bớt xa.*

Đoạn thơ đã giúp em cảm nhận được ý nghĩa của lời chào trong cuộc sống của chúng ta như thế nào ?

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**ĐÁP ÁN**

**Phần I. Đọc hiểu**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **5** | **6** | **9** |
| **Đáp án** | **A** | **A** | **D** | **C** |

**2. Đúng ghi Đ, sai ghi S :**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoàng Nam là học sinh có nề nếp, ngoan ngoãn, lễ phép, biết nhường nhịn và giúp đỡ bạn, đặc biệt là viết chữ rất đẹp và vẽ giỏi. | Đ |
| Nam rất khéo léo nên có thể làm tốt công việc xâu chuỗi. Ngoài ra, em có năng khiếu vẽ và viết chữ đẹp nên đạt nhiều giải thưởng các cuộc thi do trường hay tỉnh tổ chức. | Đ |
| Em còn là một liên đội trưởng chăm chỉ, siêng năng và là thành viên trong Đội nghi thức của trường. | S |

**3. Điền tiếp vào chỗ chẫm**

Ngô Hoàng Nam có năng khiếu vẽ và viết chữ đẹp nên đạt nhiều giải thưởng các cuộc thi do trường hay tỉnh tổ chức.

**4.** Cô Nguyễn Huỳnh Thu Thủy – Tổng phụ trách Đội, Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật tỉnh đã nhận xét: “Nam rất khéo léo nên có thể làm tốt công việc xâu chuỗi. Ngoài ra, em có năng khiếu vẽ và viết chữ đẹp nên đạt nhiều giải thưởng các cuộc thi do trường hay tỉnh tổ chức. Trong sinh hoạt, em là học sinh lễ phép, biết vâng lời và biết phấn đấu học tốt”.

D. Sự chăm chỉ, nỗ lực của chính bản thân mình.

7. HS tự làm. Ví dụ: Em học được từ bạn Nam rất nhiều phẩm chất tốt đẹp: sự chăm chỉ, cần cù, kiên trì, nỗ lực vượt khó....

8. HS tự làm. Ví dụ: Tấm gương vượt khó, Người bạn tài năng.....

**10.** B. 2 tính từ. Đó là: khéo léo, tốt

**Phần II. Luyện từ và câu**

**Bài 1:** **Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng :**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | a | b | c | d | e | g | h |
| Đáp án | A | A | B | B | C | D | D |

**Bài 2: Hoàn thiện nhận xét sau**

Trong câu kể Ai làm gì ?. Chủ ngữ chỉ sự vật( người, đồ vật hay con vật, cây cối được nhân hóa) có hoạt động được nói đến ở vị ngữ.

**Bài 3 : *Nối thành ngữ, tục ngữ ở cột A cho phù hợp nghĩa ở cột B :***

**1-d, 2 – a, 3 – c, 4 – b, 5 - đ**

**Bài 4 : *Xếp các từ cho sẵn sau đây thành hai nhóm và đặt tên cho mỗi nhóm:***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nhóm 1:*** Tài có nghĩa là có khả năng hơn người bình thường | ***Nhóm 2:*** Tài có nghĩa là tiền bạc |
| *Tài giỏi, tài năng, tài nghệ, tài ba,* | *tài chính, tài khoản, tài trợ,tài sản,* |

**Bài 5:** a) Gạch dưới các câu kể Ai làm gì? trong đoạn văn sau:

Buổi sáng, Bé dậy sớm, ngồi học bài. Dậy sớm học bài là một thói quen tốt. Nhưng phải cố gắng lắm mới có được thói quen ấy. Rét ghê. Thế mà Bé vùng dậy, chui ra khỏi cái chăn ấm. Bé ngồi học bài.

b) Gạch dưới bộ phận chủ ngữ trong mỗi câu sau:

(1) Những em bé quần áo đủ màu sắc đang nô đùa trên sân trường.

(2) Bàn tay mềm mại của Tấm rắc đều những hạt cơm quanh cá bống.

**Bài 6: Đọc đoạn văn sau rồi dùng gạch dọc tách bộ phận chủ ngữ và vị ngữ trong mỗi câu:**

(1)Tiếng đàn/ bay ra vườn. (2)Vài cánh ngọc lan/ rụng xuống nền đất mát rượi. (3) Dưới

đường, lũ trẻ/ đang rủ nhau thả những chiếc thuyền giấy trên những vũng nước mưa. (4) Ngoài Hồ Tây, dân chài/ đang tung lưới bắt cá. (5) Hoa mười giờ/ nở đỏ quanh các lối đi ven hồ. (6)Bóng mấy con chim bồ câu/ lướt nhanh trên những mái nhà cao thấp.

**Bài 7**: **Điền tiếp chủ ngữ hoặc vị ngữ vào chỗ chấm để tạo thành câu kể có mẫu :** Ai làm gì?

a) Tôi và ông tôi hì hục hết cả buổi chiều mới làm xong chiếc diều.

b) Trên bờ biển, sóng đang tung bọt trắng xoá.

c)Ngoài đồng, các cô bác nông dân đang cần mẫn cấy cày.

d)Từ nhiều năm nay, cái bàn đã đồng hành cùng em trong học tập.

e) Hoa ngọc lan nở đỏ rực trên ban công trước nhà.

**Bài 8\***: **HS tự làm. Ví dụ:**

Bác trâu già đang thung thăng gặm cỏ.

Cô Hạ quẩy gánh hàng rong đem bán cho người dân trong làng.

Những em bé nô đùa vui vẻ.

Con thuyền nhỏ lững lờ trôi trên sông.

Lũy tre hát khúc ca rì rào trong gió.

Các bác nông dân vừa gặt vừa chuyện trò rôm rả, tiếng nói tiếng cười vang cả cánh đồng.

**Bài 9\*: Đặt hai câu kể “Ai làm gì?” có sử dụng phép nhân hoá để nói về:**

a) Cái cặp sách của em: Anh cặp sách ngồi chễm chệ trên bàn học, trông rất oai vệ.

b) Chiếc hộp bút của em: Bạn hộp bút bé nhỏ mang trong mình biết bao nhiêu đồ dùng học tập.

**Bài 10:**

(a) (1) tài sản (2) tài hoa

b) (1) tài hèn đức mọn (2) tài cao đức trọng (3) tài tử giai nhân

**Phần III. Tập làm văn**

**Bài 1:** Viết đoạn văn mở bài theo kiểu gián tiếp và kết bài theo kiểu mở rộng cho bài văn tả một đồ chơi của em.

a) Mở bài gián tiếp:

Như tất cả mọi người ai cũng đều có sở thích riêng, ở nhà em cũng vậy. Bố em mê bóng đá, mẹ thì thích xem ti vi, anh em thì mê vi tính. Còn em lại thích một thứ đồ chơi mềm và rất dễ thương, đó là chú gấu bông. Em đã đặt tên cho chú là Tét-đi

(Phạm Thị Tuyết Như)

b) Kết bài mở rộng:

Mỗi khi em buồn, chỉ cần nhìn thấy chú mỉm cười, em lại cảm thấy trong người vui vẻ trở lại vì khuôn mặt của chú lúc nào cũng tươi tỉnh, miệng của chú cười mỉm như an ủi em: “ Đừng buồn nữa chị ơi, chỉ cần mỉm cười lên là mọi chuyện sẽ tốt đẹp mà!”. Em rất yêu thương chú, coi chú như một người bạn tri ân, tri kỉ của em.

(Phạm Thị Tuyết Như)

**Bài 2: Tả cái bàn học ở lớp hoặc ở nhà của em.**

**Phương pháp giải:**

**Gợi ý dàn bài:**

A. Mở bài:

Cái bàn em ta là bàn ở lớp hay ở nhà? Bàn kê ở đâu? Em dùng bàn vào thời gian nào?

B. Thân bài:

- Tả bao quát: Bàn kiểu gì? Làm bằng loại gỗ gì? Còn mới hay cũ? Kích thước chung (dài, rộng, cao...) thế nào?

- Tả từng bộ phận:

+ Mặt bàn: được làm bằng gì? màu sắc? độ bóng? cách trang trí, hình dáng, kích thước?

+ Chân bàn: có mấy cái? độ dài? cách sắp xếp các chân, độ vững chãi?...

+ Ngăn bàn: nằm ở đâu? có mấy ngăn? dài, rộng ra sao? dùng để đựng những đồ dùng gì?

B. Kết bài:

Việc giữ gìn, sự gắn bó và những kỉ niệm của em đối với cái bàn đó như thế nào?

**Lời giải chi tiết:**

**Bài làm 1:**

Năm nay em đã lên lớp Bốn. Do em phải học bài và làm nhiều bài tập về nhà, bố mẹ đã sắp xếp cho em một góc học tập ngăn nắp, thoáng mát. Đặc biệt hơn cả là cái bàn học xinh xắn đặt kề cửa sổ nhìn ra vườn cây xanh rợp bóng.

Bàn được làm bằng gỗ tạp, chưa phải là gỗ tốt nhưng nhờ được đánh véc-ni nên rất bóng loáng, cùng màu nâu sẫm như ghế và giá sách. Mặt bàn hình chữ nhật, bề dài đúng một sải tay em, bề rộng vừa đủ ba gang, hơi xuôi về phía em đặt ghế, tạo tư thế thoải mái khi em ngồi viết. Độ bóng của véc-ni càng làm nổi rõ những đường vân gỗ rất đẹp. Mép bàn phía trước có một đường rảnh dài, lõm xuống giúp em đựng bút, thước, tẩy... khỏi bị lăn xuống theo độ dốc của bàn. Bên dưới mặt bàn là một ngăn hộc khá rộng, em có thể kéo ra đóng vào dễ dàng khi nắm vào cái tay cầm bằng sắt. Trong ngăn hộc này, em đựng dụng cụ học môn kĩ thuật, bộ đò dùng học toán, nhiều hộp phấn viết bảng trắng lẫn màu, thậm chí có cả mớ dây thun tết hình con rết, nắm sỏi tròn để chơi ô quan... Bốn chân bàn là những thanh gỗ vuông to và cứng cáp, các góc mép được bào nhẵn. Ba thanh gỗ dẹp hơn đóng thành hình chữ H ở chân bàn phía gần mặt đất giữ cho các chân bàn được vững vàng chắc chắn hơn.

Mỗi khi học xong em thường thu dọn sách vở và các thứ trên mặt bàn cho gọn ghẽ rồi lau bàn bằng khăn vải mềm. Không bao giờ em lơ đễnh hay cố ý viết, vẽ bậy lên mặt bàn. Vì vậy mà dùng đã nửa năm bàn vẫn còn mới.

Em yêu quý cái bàn này lắm bởi ngày nào nó cũng cùng em học tập miệt mài. Áp má lên mặt bàn, em nghe mát rượi như có ngọn gió nào thổi từ khu rừng xa xưa nơi cây gỗ này sinh sống. Em tưởng như nghe được lời gió thì thầm nhắc nhở: "Cô chủ ơi, gắng học lên! Chúng tôi tin tưởng nhiều ở cô đấy nhé!".

**Bài làm 2:**

Khi bước vào học lớp Một, mẹ đã mua cho em một cái bàn ngồi học ở nhà thật gọn gàng và xinh xắn.

Bàn học của em được đặt ở ngay bên cửa sổ nhìn ra vườn cây. Tuy chỉ bằng gỗ bình thường nhưng bàn đã được đánh bóng và được phủ lên một màu nâu trông rất đẹp. Bàn có hình chữ nhật, dài một mét, rộng hơn nửa mét. Trên bàn phủ một tấm kính trắng, em lồng thời khóa biểu và mấy tấm ảnh của em cùng gia đình dưới tấm kính. Mọi thứ để trên bàn đều gọn gàng và ngăn nắp. Phía bên phải bàn em để cặp sách, ở giữa là lọ hoa hồng bằng ni lông màu đỏ tươi. Bàn có bốn chân vững chắc, không cao lắm, vừa tầm ngồi của em nên tạo cảm giác thoải mái khi ngồi học. Bàn có một ngăn kéo nhỏ, bên trong em để sách vở và đồ dùng học tập. Chân bàn và ngăn kéo đều được đánh vẹc-ni nhẵn bóng. Những tháng ngày qua bàn học giúp em ngồi học thật thoải mái, mỗi khi học xong em còn được nghe tiếng chim hót, tiếng gió thổi xào xạc ở ngoài vườn cây giúp cho tinh thần em thêm sảng khoái.

Em rất yêu cái bàn học này, nó đã trở thành người bạn thân thiết cùng em sớm tối học hành. Mỗi khi học xong em đều lau chùi rất cẩn thận và không bao giờ vẽ bậy, bôi bẩn lên bàn.

**Phần IV. Chính tả**

**Câu 1.**

a)

Chiều sau khu vườn nhỏ

Vòm lá rung tiếng đàn

Ca sĩ là chim sẻ

Khán giả là hoa vàng

Tất cả cùng hợp xướng

Những lời ca reo vang

b)

Hai thạch sùng gặp nhau

Lại chơi trò đuổi bắt

Miệng cứ kêu tiếc tiếc

Là đếm nhịp hai ba.

Cả hai vui đi ngửa

Ngoe nguẩy bụng trần nhà

Điều này chưa ai biết

Gánh xiếc đầy tài hoa.

**Phần V. Cảm thụ văn học**

Lời chào là lời chào hỏi nhau khi những người quen thân nhau gặp mặt, thường là người dưới, người nhỏ tuổi cất lời chào trước. Thậm chí, không cần là những người đã thân quen, chỉ cần một hai lần gặp nhau đến tiếp theo gặp lại cũng niềm nở bắt tay chào hỏi. Hơn thế, trong những cuộc gặp gỡ, chuyện trò, bạn bè có thểgiới thiệu nhau với nhau, trong lần gặp đầu tiên ấy cũng cần chào hỏi chân tình. Lời chào phải là một câu nói có đầy đủ chủ ngữ, vị ngữ và chữ “chào” rất trang trọng: “Cháu chào bác ạ!”, “Em chào cô ạ”... Đáp lại, những người trên sẽ mỉm cười và tùy theo mức độ thân quen họ sẽ nói: “Bác chào cháu”, “Cô chào em”, ... hoặc “Chào cháu”, “Chào em”,...  
 Như vậy, lời chào có một ý nghĩa rất quan trọng. Lời chào trước hết thể hiện thái độ lễ phép, tôn kính của người dưới đối với người trên. Nhận được lời chào, có ai không vui vẻ, hạnh phúc khi nhận được tình cảm yêu mến của những người xung quanh dành cho mình?! Thứ nữa, với lời chào đáp lễ, lời chào thểhiện sự tôn trọng của người trên dành cho người dưới. Nhận được lời chào ấy, người con, người cháu, người học trò nào... cũng thấy sung sướng, mãn nguyện. Chẳng những vậy, lời chào trong những cuộc gặp gỡ còn có tác dụng mở đầu cuộc trò chuyện giúp người gần người hơn.